TOAØ AÙN NHAÂN DAÂN VIEÄT NAM
THÒ XAÕ GOØ COÂNG TÆNH TIEÀN GIANG

COÄNG HOØA XAÕ HOÄI CHUÛ NGHÓA
Ñoäc laäp – Töï do – Haïnh phuùc

Baûn aùn soá: 148/2018/DS-ST
Ngaøy: 02/11/2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thaønh phaàn Hoäi ñoàng xeùt xöû sô thaåm goàm coù:
Thaåm phaùn - Chuû toïa phieân toøa: Bà **Lê Thị Nguyệt Hồng**.
Caùc Hoäi thaåm nhaân daân:
1. Ông: **Võ Thanh Liêm**
2. Ông: **Phạm Văn Hợp**

Thö kyù phieân toøa: Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo** – thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 99/2018/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2018 về việc *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2018/QÑXX-ST ngaøy 19 thaùng 10 naêm 2018 giöõa caùc ñöông söï:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP KL.

Địa chỉ: Số 40-42-44 PHT, phường VTV, thành phố RGi, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần TA, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Văn D, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Tiền Giang (theo văn bản ủy quyền số 1203/QĐ-NHKL ngày 24/4/2018 của tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần KL);

Đại diện ủy quyền lại: Ông Trần Hữu N, chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh kiêm giám đốc Phòng giao dịch GC. (Theo văn bản ủy quyền số 83/UQ-CNTG ngày 12/6/2018 về việc tham gia tố tụng và làm việc với cơ quan chức năng) (Có mặt)

Địa chỉ: số 5 NTP, khu phố M, Phường H, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

**. Bị đơn:* Lê Minh H, sinh năm: 1984, (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Th A, xã LTh, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo ñôn khôûi kieän và trong quaù trình toá tuïng anh Trần Hữu Ng đại diện ủy quyền của Ngân hàng TMCP KL trình baøy:

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, ông Lê Minh H có vay của Ngân hàng TMCP KL phòng giao dịch Gò Công số tiền là 25.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng kiêm

hợp đồng cầm cố số A310028/HĐTD-CC và số A310025/HĐTD-CC, cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng góp ngày: Hợp đồng số A310028/HĐTD-CC, số tiền 18.000.000 đồng; Hợp đồng số A310025/HĐTD-CC số tiền 7.000.000 đồng; Giải ngân ngày 15/9/2017, ngày đến hạn: 15/12/2017; Mục đích vay: Buôn bán mỹ phẩm, không đăng ký kinh doanh; Thời hạn vay: 90 ngày; Lãi suất trong hạn: 14/94%/năm; Lãi suất nợ quá hạn: 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, tính trên dư nợ gốc quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả; Hình thức thanh toán: Vốn và lãi tiền vay được trả góp hàng ngày kể từ ngày 16/9/2017 đến ngày 15/12/2017.

Tài sản đảm bảo thực hiện hợp đồng vay: Xe hai bánh loại Nozza, nhãn hiệu: Yamaha, số máy: E3N4E-003443, số khung: 7610EY003439, dung tích: 125, màu sơn: Xanh, biển số đăng ký: 63B6-150.65

Trong quá trình vay vốn, ông H chỉ thực hiện nghĩa vụ trả góp cho ngân hàng được 07 ngày thì ngưng cho đến nay.

Tạm tính đến ngày 02 tháng 11 năm 2018, ông H còn nợ các khoản sau: Nợ vốn gốc 23.055.750 đồng, lãi trong hạn: 849.339 đồng; lãi quá hạn 5.011.125 đồng. Tổng cộng 28.916.214 đồng

Nay Ngân hàng TMCP KL yêu cầu ông H trả số tiền nợ gốc là 23.055.750 đồng và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Nếu sau khi án có hiệu lực pháp luật mà ông H không thanh toán nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

* Bị đơn Lê Minh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông H vẫn vắng mặt không thể hiện ý kiến của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

Quan hệ mà các bên đang tranh chấp là *"Hợp đồng dân sự vay tài sản"* được qui định tại điều 463 Bộ luật Dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Lê Minh H đã được Tòa án tống đạt niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, hai lần thông báo về phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đến dự phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt anh Lê Minh H theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Xeùt yeâu caàu cuûa Ngân hàng TMCP KL yêu cầu anh Lê Minh H phải trả số tiền 23.055.750 đồng và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Việc ký hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A310028/HĐTD-CC và số A310025/HĐTD-CC giữa anh H với Ngân hàng TMCP KL trên cơ sở thế chấp và tín chấp. Phía anh H đã được ủy ban nhân dân xã Long Thuận xác nhận về nghề nghiệp và nơi đăng ký hộ khẩu thường trú. Trong quá trình giải quyết vụ án ông H không đến Tòa để thể hiện ý kiến phản đối của mình đối với tài liệu, chứng cứ và yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, điều đó cho thấy anh H mặc nhiên thừa nhận và đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Do đó, đã đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với anh H là phù hợp với Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYEÁT ÑÒNH:

Căn cứ:

Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự;

Điều 26, Điều 35, Điều 92, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Xử

1/ Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP KL;

Buộc anh Lê Minh H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP KL tổng số tiền nợ gốc của hai hợp đồng vay số A310028/HĐTD-CC và A310025/HĐTD-CC là 23.055.750 đồng (Hai mươi ba triệu không trăm năm mươi lăm ngàn bảy trăm năm chục đồng); Tiền lãi trong hạn theo khế ước vay là 849.339đồng (Tám trăm bốn mươi chín ngàn ba trăm ba mươi chín đồng); Tiền lãi quá hạn tạm tính đến ngày 02 tháng 11 năm 2018 là 5.011.125 đồng (Năm triệu không trăm mười một ngàn một trăm hai mươi lăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm anh H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Thời gian trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi ngân hàng TMCP KL có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Lê Minh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP KL được quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công phát mãi tài sản thế chấp là: Xe hai bánh loại Nozza, nhãn hiệu: Yamaha, số máy: E3N4E-003443, số khung: 7610EY003439, dung tích: 125, màu sơn: Xanh, biển số đăng ký: 63B6-150.65 để thu hồi nợ.

2/ Về án phí:

Anh Lê Minh H phải nộp 1.445.810 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn tám trăm mười đồng) aùn phí dân sự sơ thẩm;

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP KL số tiền 665.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí mà Ngân hàng TMCP KL đã nộp theo biên lai soá 42592 ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nôi nhaän:
- VKSND TXGC
- Chi cuïc THADS TXGC
- Caùc ñöông söï
- Löu HS- AV

LÊ THỊ NGUYỆT HỒNG